

*Bản án số 15 /2019/DS-ST
Ngày 18 tháng 4 năm 2019
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Khắc Tường**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Thanh Trà**
2. Ông **Huỳnh Tiễn**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Anh Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: bà **Hà Thị Thu Hiếu** – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - 24 Hoàng Văn Thụ, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 218/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07a/2019/QĐ-DSST ngày 21 tháng 02 năm 2019 giữa:

*** Nguyên đơn:** Ông **Trần Quang S** – sinh năm 1968

Địa chỉ: Lê Độ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

*** Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Hải Y** – sinh năm 1990

Địa chỉ: Thanh Hải, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Công ty TNHH xây dựng P

Trụ sở: Nguyễn Đức Cảnh, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Thị Hải Y** – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm giám đốc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 10 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Trần Quang S trình bày:*

Ngày 17/3/2018 bà Nguyễn Thị Hải Y có mượn ông S số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), bà Y có hẹn 01 tháng kể từ ngày mượn tiền sẽ trả nhưng sau nhiều tháng bà Nguyễn Thị Hải Y vẫn không trả, mặc dù ông S đã nhiều lần đòi. Do đó ông S khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Hải Y trả cho ông số tiền 200.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

* Trong quá trình tiến hành tố tụng, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đề nhiều lần nhưng bị đơn là bà Nguyễn Thị Hải Y và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Xây dựng P vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa ông Trần Quang S và bà Nguyễn Thị Hải Y thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Hợp đồng mà các bên đã ký kết có hình thức và nội dung phù hợp với các Điều 401, 463 Bộ luật dân sự nên có hiệu lực đối với các bên đã tham gia giao dịch.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị Hải Y và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Xây dựng P vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền nợ gốc 200.000.000đ, Hội đồng xét xử nhận thấy chứng cứ do nguyên đơn xuất trình có đủ cơ sở để xác định vào ngày 17/3/2018 bà Nguyễn Thị Hải Y có vay của S số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), thời hạn vay 01 tháng. Mặc dù trong giấy mượn tiền, chữ ký của bà Y có đóng dấu của Công Ty TNHH xây dựng P, tuy nhiên giấy mượn tiền nội dung lại thể hiện đây là khoản vay mượn của cá nhân bà Y chứ không phải của Công ty TNHH xây dựng P nơi bà Y là người đại diện theo pháp luật. Do đó yêu cầu trên của ông S đối với bà Y là có cơ sở, phù hợp với Điều 466 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000đ đồng bà Nguyễn Thị Hải Y phải chịu.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 357, 401, 463, 466 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Trần Quang S đối với bà Nguyễn Thị Hải Y.

Buộc bà Nguyễn Thị Hải Y phải trả cho ông Trần Quang S số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Trần Quang S có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Thị Hải Y không trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Tiếp tục duy trì quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2018/QĐ-BPKCTT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đối với bà Nguyễn Thị Hải Y.

3. Án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000đ (mười triệu đồng) bà Nguyễn Thị Hải Y phải chịu.

Hoàn lại cho ông Trần Quang S số tiền tạm ứng án phí là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo biên lai thu số 6631 ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Đà Nẵng
- VKSNDQ. Hải Châu
- CCTHADSQ Hải Châu
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Khắc Tường

